

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị QU; nơi cư trú: Tổ 24, phường VN, quận LC, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Phạm Hồng M; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 24, phường VN, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 315, dự án 833 TT 2, phường DL, quận HA, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị QU và anh Phạm Hồng M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị QU và anh Phạm Hồng M cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao hai con chung Phạm Vũ NH, sinh ngày 14/02/2013 và Phạm Vũ ND, sinh ngày 12/11/2019 cho chị Vũ Thị QU trực tiếp nuôi dưỡng,

chăm sóc đến khi các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị QU và anh M thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị QU và anh Phạm Hồng M xác nhận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí:

Chị Vũ Thị QU và anh Phạm Hồng M mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị QU tự nguyện chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị QU đã nộp theo Biên lai thu số 0004569 ngày 15/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Trả lại chị QU 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- UBND phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn, Thanh Hóa (đăng ký ngày 26/10/2012);
- Các đương sự;
- Lưu:Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng

